

TIÊN ĐOÁN CỦA K.MARX – F.ENGELS VỀ TOÀN CẦU HÓA TRONG TÁC PHẨM “TUYÊN NGÔN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN”

Hồ Minh Đồng

Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Khoa học – Đại học Huế

Email: hominhdong55@gmail.com

TÓM TẮT

“Xu thế toàn cầu hóa”, “xu thế hội nhập”,... là những cụm từ được dùng khá nhiều trong các sách báo, trong các hội nghị khoa học ở các nước vào những năm cuối cùng của thế kỷ XX và đầu thế kỷ XXI. Xu thế đó đã và đang làm cho tất cả các dân tộc với các chính thể khác nhau dựa trên sức mạnh vật chất khác nhau xích lại gần nhau. Ở Việt Nam, những cụm từ trên cũng được nhắc đến nhiều lần khi chúng ta đã gia nhập ASEAN, WTO và sắp tới với TPP. Một số câu hỏi đặt ra xung quanh vấn đề này là: xu thế toàn cầu hóa có thực sự là thiết yếu hay không, nếu có thì cơ sở nào tạo nên tính tất yếu đó? Triết học Mác - Lênin với tính cách là khoa học về thế giới quan và phương pháp luận đã tiên đoán như thế nào và chúng ta phải chuẩn bị những hành trang gì trong thời kỳ toàn cầu hóa để phát triển? Tác giả bài viết này cố gắng làm rõ “Tiên đoán của K.Marx – F.Engels về toàn cầu hóa” qua việc nghiên cứu tác phẩm “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” mà các ông đã thực hiện 167 năm trước đây!

Từ khóa: Tiên đoán, K.Marx – F.Engels, toàn cầu hóa, “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản”.

1. Xu thế toàn cầu hóa của thời đại là một tất yếu - hay rõ hơn, nó là quy luật vận động của xã hội hiện đại. Khi chúng ta đã thừa nhận nó là “quy luật” thì không thể xem thường nó, không được bất chấp nó mà chỉ có thể chấp nhận sự tác động của nó với tính cách một đối tượng bị tác động với mức độ khác nhau của tính tự giác mà thôi. Xu thế toàn cầu hóa của thời đại là một quy luật không phải là phát hiện của thời đại chúng ta – đó là tư tưởng được phát hiện trong thời đại Marx, được chính K.Marx – F.Engels nêu ra ngay trong “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản”.

Cách mạng công nghiệp cuối thế kỷ 18, đầu thế kỷ 19 đã làm xuất hiện nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa cùng với sự ra đời của giai cấp công nhân. Sự bóc lột của giai cấp tư sản đã đẩy phong trào công nhân lên cao – nhưng đó chỉ là những cuộc đấu tranh mang tính tự phát, thiếu tổ chức. Về cơ bản, giai cấp công nhân lúc bấy giờ chưa giác ngộ được địa vị của mình trong tiến trình lịch sử. Vì vậy, cần phải có một cương lĩnh chính trị hội đủ yếu tố cách mạng và khoa học làm kim chỉ nam hướng dẫn hành động của phong trào công nhân.

Tháng 11- 1947, Đại hội “Liên đoàn những người cộng sản” đã giao K.Marx - F.Engels cho soạn thảo cương lĩnh dưới hình thức “Tuyên ngôn”. Và tháng 1 năm 1848 “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản” do K.Marx – F.Engels soạn thảo xong, xuất bản bằng nhiều thứ tiếng từ cuối tháng 2 – 1848. Với sự xuất hiện của “Tuyên ngôn” với những quan điểm suy vật lịch sử đúng đắn rằng biến đổi về kinh tế và sự biến đổi về cơ cấu xã hội của thời đại luôn là nguyên nhân của những thay đổi về quan điểm tư tưởng và chính trị; rằng, giai cấp công nhân công nghiệp có sứ mệnh lịch sử đào huyệt cho chủ nghĩa tư bản; rằng, giai cấp công nhân công nghiệp muốn hoàn thành sứ mệnh lịch sử đó phải gắn cuộc giải phóng mình với sự giải phóng toàn xã hội. “Tuyên ngôn” đã khẳng định “Cộng sản” không còn là bóng ma ở Châu Âu mà đã trở thành một thế lực thật sự. Hơn 167 năm qua, “Tuyên ngôn” luôn bị các thế lực phản động xuyên tạc và phủ định các tư tưởng bất hủ của nó. Việc nghiên cứu và làm rõ “Tiên đoán của K.Marx – F.Engels về toàn cầu hóa” trong tác phẩm có ý nghĩa rất lớn về lý luận và thực tiễn. Nó phủ định mọi sự xuyên tạc về vai trò của chủ nghĩa Mác - Lê nin nói chung, vai trò của triết học Marx nói riêng. Niềm tin vào chủ nghĩa Mác - Lê nin không phải là niềm tin hão huyền, mù quáng mà thực sự là niềm tin khoa học.

Theo K.Marx – F.Engels, *cơ sở kinh tế của xu thế toàn cầu hóa* là sự xuất hiện của nền đại công nghiệp, chính “Đại công nghiệp đã tạo nên thị trường thế giới” [1;542]. Vì luôn luôn bị thúc đẩy bởi “nhu cầu về những nơi tiêu thụ mới, giai cấp tư sản xâm lấn khắp toàn cầu. Nó phải xâm nhập vào khắp nơi, khai thác khắp nơi” [1,545]. Giai cấp tư sản đã “lôi cuốn những dân tộc đã man vào trào lưu văn minh”, đã bắn thủng những bức tường thành kiên cường và ngoan cố do chế độ phong kiến xây dựng (cả về phương thức sản xuất lẫn thang bậc đạo đức...) bằng giá rẻ của sản phẩm được tạo ra bởi nền đại công nghiệp. Sự biến đổi đến chóng mặt của lực lượng sản xuất nhờ cải tiến mau chóng công cụ sản xuất. Sự phát triển của sản xuất dựa trên máy móc công nghiệp đã “bắt nông thôn phải phục tùng thành thị”, đã làm cho tình trạng phân tán tư liệu sản xuất, phân tán tài sản và phân tán dân cư bị xóa bỏ. Thay cho tình trạng phân tán nói trên là xu thế tập trung và thống nhất. Tập trung tư liệu sản xuất, tập trung vốn vào tay giai cấp tư bản. Đây là cơ sở cho giai cấp tư sản hình thành, là cơ sở tạo nên sự xói mòn các quan hệ kinh tế, chính trị, đạo đức do các xã hội cũ tạo dựng. Như vậy, toàn cầu hóa đã và đang trở thành sự kiện lịch sử, chứ không dừng ở sự kiện tư tưởng. Toàn cầu hóa có tính quy luật, có cơ sở là sự biến đổi tất yếu về kinh tế - sự biến đổi về lực lượng sản xuất trên cơ sở cách mạng hóa không ngừng về công cụ sản xuất, và do đó quan hệ sản xuất mới phù hợp hơn với lực lượng sản xuất đã phát triển.

Xu thế toàn cầu hóa đã làm cho công nghiệp mất cơ sở dân tộc, thay cho nó là nền công nghiệp mới được “du nhập” từ các nước văn minh – những ngành công nghiệp không chỉ dùng những nguyên liệu của bản xứ mà còn dùng những nguyên liệu được đưa về từ những miền đất xa xôi nhất. Sản phẩm tiêu dùng không bị giới hạn bởi thói quen của nền sản xuất tự cung, tự cấp mà nó còn được đưa về từ nhiều nơi trên trái đất. Tính chất chật hẹp và phiến diện của dân tộc ngày càng không thể tồn tại được nữa; từ những nền văn học dân tộc và địa phương muôn hình muôn vẻ đang nảy nở ra một nền văn học thế giới [1,546]. Những quan hệ xã hội cứng đờ

và hoen rỉ, những quan niệm và tư tưởng vốn được tôn sùng từ ngày xưa đều đang tiêu tan. Những quan hệ xã hội thay thế cho những quan hệ xã hội đó chưa kịp kịp xương cốt thì đã già cỗi ngay. Tất cả những gì tưởng là vững chắc, là lâu dài đều bị tan thành mây khói; Tất cả những gì là thiêng liêng đều bị coi thường... Một kiểu quan hệ mới, quan hệ lạnh lùng “trả tiền ngay” không tình không nghĩa đang hình thành. Nó nhấn chìm những xúc động thiêng liêng của lòng sùng đạo, của nhiệt tình hiệp sĩ và những tình cảm tiểu tư sản xuống dòng nước giá lạnh của sự tính toán ích kỷ. Nó biến phẩm giá con người thành một giá trị trao đổi đơn thuần [1,544]. *Sự vận động xã hội* nói trên ngày càng rõ hơn trong thời kỳ toàn cầu hóa ở tất cả các nước, trong đó có Việt Nam: nhiều thang bậc giá trị bị đảo lộn, kết cấu giai-tầng xã hội bị biến đổi; mô hình kinh tế - xã hội, mô hình doanh nghiệp vừa hình thành đã bị sụp đổ!

2. “Xu thế toàn cầu hóa” được K.Marx – F.Engels tiên đoán 167 năm trước đây đang hiện ra ngày một rõ hơn trong thời đại chúng ta – xu thế đó đang tác động vào đời sống kinh tế, khuynh hướng chính trị và lối sống, nền tảng của đạo đức... của các nước. Việt Nam cũng không thể nằm ngoài sự tác động của xu thế đó.

Xu thế toàn cầu hóa biểu hiện rõ nhất trong quá trình thúc đẩy tăng trưởng thương mại hàng hóa và dịch vụ trên thế giới – tổ chức lớn nhất phản ánh quá trình này là tổ chức thương mại thế giới (WTO). Từ ngày thành lập (1/1/1995) đến nay tổ chức này có trên 172 thành viên với 2/3 là các nước đang và kém phát triển. WTO là tổ chức thương mại lớn nhất chiếm hơn 90% giá trị sản phẩm trao đổi hàng hóa, như vậy, cả thế giới đang hình thành một thị trường thống nhất, một chế độ thuế quan thống nhất... Tính toàn cầu về mặt kinh tế tất yếu tác động đến mặt chính trị, tư tưởng và đến lối sống của con người, bởi theo K.Marx – F.Engels, “sản xuất vật chất đã như thế thì sản xuất về tinh thần cũng không kém như thế” [1,546]. Các quốc gia phải điều chỉnh ít nhiều về pháp luật của mình cho phù hợp với điều lệ của WTO, phải thay đổi cơ cấu kinh tế, thay đổi quy trình công nghiệp, quan hệ buôn bán... nhằm thích ứng với xu thế toàn cầu hóa hiện nay. Xu thế toàn cầu hóa trong quan hệ thương mại đã kéo tất cả các nước vào trong tổ chức đó - nó không chỉ kéo các nước có tiềm lực về kinh tế mạnh nhất của toàn cầu như Mỹ, Trung Quốc, Anh, Đức,... mà còn kéo những nước kém về tiềm lực vào đó. Động lực nào đã tạo nên xu thế toàn cầu về quan hệ thương mại và dịch vụ hàng hóa? Lợi ích kinh tế, điều kiện tồn tại và phát triển! Hầu hết các nước khi gia nhập vào WTO “đều cảm thấy có vị thế cao hơn”, có điều kiện khai thác thị trường tốt hơn. WTO là “cái chợ lớn nhất thế giới” [2;23].

Hiện nay chúng ta đã hoàn tất công việc đàm phán để tham gia Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) – Hiệp định này được các thành viên kỳ vọng sẽ thiết lập một trật tự thương mại tự do chung cho các nước khu vực châu Á - Thái Bình Dương, hỗ trợ thương mại, tăng cường thu hút đầu tư nước ngoài và thúc đẩy cải cách thể chế ở các nước [3]. Tác động của WTO và TPP lên nhiều lĩnh vực của nền kinh tế xã hội trong đó phải kể đến lĩnh vực thương mại đầu tư, vấn đề hoạch định chính sách của Việt Nam – vấn đề hàng rào thuế quan và phi thuế quan, chính sách pháp luật và thương mại, vấn đề sở hữu trí tuệ. TPP mang lại nhiều lợi ích nhưng cũng đem lại cho kinh tế - xã hội Việt Nam nhiều thách thức, đó là Việt Nam phải tự mình cắt bỏ ung thư tham nhũng, phải vượt qua vùng trũng suy giảm của công nghiệp, nông

ngiệp, ... Cần phải đổi mới tư duy kinh tế, phải quyết liệt trong tái cơ cấu kinh tế, phải quyết liệt đổi mới mô hình tăng trưởng và phải kiểm soát chặt chẽ thâm hụt ngân sách và nợ công.

Xu thế toàn cầu hóa - được K.Marx – F.Engels tiên đoán trong “Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản”, là *xu thế tất yếu xuất hiện một dân tộc thống nhất, một chính phủ thống nhất, một luật pháp thống nhất, một thuế quan thống nhất* [1, 547]. Việc xuất hiện Liên minh châu Âu (EU), cộng đồng AEC, tổ chức WTO, Hiệp định TTP đã khẳng định tính “thống nhất” trong tiên đoán của K.Marx – F.Engels là đúng đắn.

3. Việt Nam đã gia nhập vào WTO và đang chuẩn bị những thao tác cuối cùng để vào TTP. Vấn đề gia nhập vào WTO, vào TTP là sự vận động tất yếu của quá trình toàn cầu hóa, là điều kiện sống còn đối với dân tộc ta. Tuy nhiên cũng cần nhìn nhận quá trình đó ở một phương diện khác - phương diện triết học.

Thứ nhất, mỗi sự vật đều tồn tại trong một sự vận động liên tục, nhưng nó chỉ còn là nó một khi sự biến đổi không phá vỡ sự ổn định cần thiết. Bất cứ sự biến đổi nào phá vỡ sự ổn định trong kết cấu của sự vật cũng đều tạo nên sự biến dạng kỳ quái. Do vậy, dù vào WTO là cần thiết nhưng cũng cần phải “tĩnh ngộ” [1, 545] để xác định cho mình thời điểm gia nhập có lợi, tránh phá vỡ tính ổn định tối thiểu về kết cấu kinh tế và thể chế chính trị.

Thứ hai, không nên giản đơn và phiến diện khi nhìn nhận sự lớn mạnh của WTO như là sự lớn mạnh của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa mà cần phải nhìn nó bằng quan điểm toàn diện để thấy từ trong “xu thế toàn cầu hóa” xuất hiện những nhân tố, những điều kiện vật chất quan trọng cho thắng lợi của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Chính K.Marx – F.Engels đã nhiều lần khẳng định rằng chủ nghĩa cộng sản không mang tính địa phương mà mang tính toàn cầu, do vậy toàn cầu hóa trong quan hệ thương mại cũng là một bước xóa bỏ sự cát cứ, xóa bỏ ranh giới chật hẹp của địa phương. Nói cách khác, xu thế toàn cầu hóa của thời đại nói lên sự phát triển của nền “đại công nghiệp”, nói lên sự lớn mạnh của giai cấp công nhân về số lượng, sự hiểu biết khoa học và sự phát triển trong trình độ nhận thức của giai cấp có “sự mệnh lịch sử thế giới”.

Xu thế toàn cầu hóa tất yếu sẽ làm cho lực lượng sản xuất mang tính xã hội hóa, nó tất yếu mâu thuẫn với quan hệ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa, tất yếu dẫn đến thai nghén trong lòng xã hội tư bản thế giới một xã hội mới – xã hội xã hội chủ nghĩa, giai đoạn thấp của xã hội cộng sản chủ nghĩa.

Trước xu thế toàn cầu hóa của thời đại, một mặt chúng ta cần nhanh chóng đổi mới để thích nghi với một quan hệ mới dựa trên “hiệu quả”, mặt khác phải chủ động tạo ra những cơ chế mới có khả năng chống chọi với mặt trái của xu thế toàn cầu hay mặt trái của nền kinh tế thị trường: như tha hóa về đạo đức, xói mòn trong quan hệ gia đình, mất định hướng niềm tin, lý tưởng,... Những tác động từ quá trình hội nhập đến Việt Nam ngày càng lớn, trong đó có cả những tác động thúc đẩy và tác động kìm hãm. Vấn đề quan trọng đối với chúng ta là phải nhìn vào hiện thực, phải đối diện với những biến đổi – trong đó rất nhiều sự biến đổi mà mỗi một

chúng ta không mong muốn. Có như vậy mới vượt qua được những thách thức và tận dụng được cơ hội để phát triển, thu hẹp khoảng cách với các nước tiên tiến. Như vậy, trước mắt chúng ta không chỉ là những thách thức mà còn là cơ hội. Vượt qua thách thức, cơ hội sẽ lớn hơn và một khi tận dụng cơ hội tốt sẽ tạo ra những điều kiện thuận lợi để vượt qua thách thức. Xu thế toàn cầu hóa là tiên đoán của K.Marx – F.Engels - một *tiên đoán xa* từ 167 năm trước. Tiên đoán này khi trở thành hiện thực trọn vẹn thì cũng là lúc chủ nghĩa cộng sản trở thành hiện thực với những phương tiện vật chất hiện thực và những nhân tố chính trị hiện thực.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. K.Marx – F.Engels (1980). *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, tuyển tập, tập 1, NXB Sự thật, Hà Nội.
- [2]. Nguyễn Trọng Chuẩn, IU.K.Fletnicóp (đồng chủ biên, 2009). *Vận mệnh lịch sử của chủ nghĩa xã hội*, NXB KHXH, Hà Nội.
- [3]. Kỳ yếu Hội thảo Khoa học quốc gia "Kinh tế xã hội Việt Nam năm 2015, cơ hội và thách thức trước thêm hội nhập mới" (2015), NXB Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
- [4]. Nguyễn Trọng Chuẩn (chủ biên, 2006). *Những vấn đề toàn cầu trong hai thập niên đầu của thế kỷ XXI*, NXB CTQG, Hà Nội.

THE PREDICTIONS OF K.MARX – F.ENGELS ABOUT GLOBALIZATION IN “THE COMMUNIST MANIFESTO”

Ho Minh Dong

Department of Philosophy, Hue University College of Sciences

Email: hominhdong55@gmail.com

ABSTRACT

"The trend of globalization" has been making all the peoples with regimes based on different physical strengths to stay close together. In Vietnam, the phrases were mentioned several times when we were joined in the WTO, ASEAN and TPP in the coming time. Some questions for this issue are: Globalization trend is essential or not; if so, which basis created it? Marxist – Leninist philosophy is science about worldview and methodology which has predicted how and what we have to prepare in the period of globalization for development? The author of this article tried to clarify "the prediction of Karl Marx – Frederick Engels about globalization" by studying "The Communist Manifesto", written 167 years ago.

Keywords: globalization, prediction, "The Communist Manifesto", K. Marx – F. Engels.